

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuần

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Văn Toàn, ông Nguyễn Ngọc Sâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 190/2023/TLPT-HS, ngày 01/8/2023 đối với bị cáo Nguyễn Anh D về tội “Trộm cắp tài sản”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 156/2023/HSST, ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Anh D, sinh năm 2003 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 16, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn Ch và con bà Mai Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh D với anh Phạm Ngọc Q là bạn bè với nhau nên thường đến phòng trọ của anh Phạm Ngọc Q, tại địa chỉ hẻm 163, phường E, thành phố B để chơi. D biết anh Q ở trọ một mình, có sử dụng 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen. Đến khoảng 01 giờ ngày 13/12/2022 thì anh D điều khiển xe mô tô biển số 48D1-366.xx chở Q đến quán vỉa hè đường Y, thành phố B ngồi uống sữa. Tại đây, D nảy sinh ý định lấy trộm chiếc Laptop của anh Q đang để tại phòng trọ nên D giả vờ mượn xe anh Q để đi vệ sinh vì D biết trên chìa khóa xe mô tô có gắn chìa khóa phòng trọ của Q. Sau đó D điều khiển xe mô tô biển số 48D1-366.xx đi về phòng trọ của anh Q tại hẻm 163 Y, phường E, thành

phổ B. D sử dụng chìa khóa mở cửa phòng trọ để trộm cắp 01 máy tính xách tay, màu đen, nhãn hiệu Acer, loại Nitro 5, Core i5, Ram 8G và 01 dây sạc màu đen, đem ra bụi cỏ ở đường Y (cách phòng trọ của Q khoảng 100m) để cất giấu, cửa phòng trọ D chỉ khép không khóa. Sau đó D điều khiển xe mô tô biển số 48D1-366.xx quay lại chỗ anh Q rồi cùng anh Q quay về lại phòng trọ để ngủ. Khi về đến nơi anh Q phát hiện cửa bị mở, Laptop bị mất, D giả vờ nói “Mày đi không khóa cửa à”, rồi ngủ lại tại phòng của anh Q. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày D đi đến nơi cất giấu để lấy Laptop rồi đem về nhà D tại Thôn 16, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông cất giấu. Sau khi bị trộm cắp tài sản anh Q làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để xử lý.

Ngày 14/12/2022 Nguyễn Anh D tự nguyện giao nộp 01 máy tính xách tay, màu đen, nhãn hiệu Acer, loại Nitro 5, Core i5, Ram 8G và 01 dây sạc màu đen, là vật chứng của vụ án để phục vụ công tác điều tra;

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS, ngày 15/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 máy tính xách tay, màu đen, nhãn hiệu Acer, loại Nitro 5, Core i5, Ram 8G và 01 dây sạc màu đen, trị giá tài sản là 12.400.000 đồng;

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 156/2023/HSST, ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 09 (Chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định.

Ngày 20/6/2023 bị cáo Nguyễn Anh D kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Ngày 09/8/2023, người bị hại anh Phạm Ngọc Q đã nộp cho cấp phúc thẩm đơn xin bãi nại với nội dung xin rút yêu cầu khởi tố vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Anh D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, Tòa án đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại anh Phạm Ngọc Q đã

nộp cho cấp phúc thẩm đơn xin bãi nại với nội dung xin rút yêu cầu khởi tố vụ án. Tuy nhiên đây là vụ án không khởi tố theo yêu cầu của người bị hại, nên được xem là tình tiết giảm nhẹ “Người bị hại có bãi nại theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự”. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh D. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về Điều kiện chấp hành hình phạt. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, vào khoảng 01 giờ ngày 13/12/2022, tại phòng trọ Hẻm 163, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn Anh D đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Phạm Ngọc Q 01 chiếc máy tính xách tay, màu đen, nhãn hiệu Acer, loại Nitro 5, Core i5, Ram 8G và một dây sạc màu đen trị giá 12.400.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Anh D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Anh D, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp không lớn, sau khi phạm tội đã giao nộp, trả lại tài sản cho chủ sở hữu, người bị hại đã làm đơn bãi nại. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao bị cáo về chính quyền địa phương. Để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh D; sửa bản án số 156/2023/HSST, ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về Điều kiện chấp hành hình phạt.

[3]. Về án phí: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Anh D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có

hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh D. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 156/2023/HSST, ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về Điều kiện chấp hành hình phạt.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Anh D cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Bị cáo Nguyễn Anh D phải thực hiện những nghĩa vụ quy định của Luật thi hành án hình sự. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về án án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Anh D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk
- TAND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- THA hình sự thành phố B;
- UBND xã N, huyện C; - Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Thuận